

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 167/2021/HS-ST
Ngày 21 / 6 / 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Ròng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mùa Thị Đór và ông Kim Khánh Tùng

- Thư ký Phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 179/2021/TLST-HS, ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2021/QĐXXST – HS, ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bạc Cầm T; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1983, Tại: huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; ĐKKHTT: Bản P N, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản P N, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Bạc Cầm D, sinh năm 1959(Đã chết) và bà Lường Thị Đ, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1985 (Đã ly hôn năm 2013) và 02 người con; con lớn sinh năm 2005; con nhỏ nhất sinh năm 2007; Nhân thân: ngày 10/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội: Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Tiền án: 01(Bản án số 137/HSST, ngày 15/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đ B xử phạt T 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2021, tạm giam từ ngày 25/02/2021 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn L, sinh năm 1995

Cư trú: Bản Nà Ten, xã Pom Lót, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, anh L vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:6

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 22/02/2021, Bạc Cầm T đi bộ từ nhà ở Bản P N, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đến khu vực đường thuộc đầu bản N H, xã P L, huyện Đ B thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không biết

tên và địa chỉ ở đâu; Bạc Cầm T đã mua của người đàn ông dân tộc Mông đó 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 01 triệu đồng. Khi mua được Heroine, T cất gói Heroine vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà; khi về đến nhà T lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại, T chia làm 08 gói nhỏ (01 gói được gói bằng nilon màu trắng, 02 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, 04 gói được gói bằng nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng nilon màu xanh). Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/02/2021, Lò Văn L đến nhà hỏi T mua ma túy để sử dụng; T nhất trí bán ma túy cho L; L đưa 100.000 đồng cho T; T cầm tiền rồi cất vào túi quần đằng sau bên phải đang mặc. Sau đó, T đang định lấy Heroine trong túi quần đang mặc ra để cầu một ít bán cho Lò Văn L thì tổ công tác Công an huyện Đ B vào nhà kiểm tra; phát hiện bắt quả tang thu giữ 07 gói bên trong có bột màu trắng nghi là Heroine ở trong túi quần bên trái T đang mặc và 100.000đ tại túi quần đằng sau bên phải. Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 07 gói có bột màu trắng nghi là Heroine và 100.000 đồng.

Công an ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bạc Cầm T; qua khám xét Công an phát hiện trong túi giả da treo trên tủ tại đầu giường có 01 gói có bột màu trắng nghi là Heroine nên Công an đã lập biên bản thu giữ vật chứng là 01 gói có bột màu trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 22/02/2021 thì vật chứng thu giữ của Bạc Cầm T gồm: 07 gói có khối lượng: 2,93g, đồng thời lấy 0,14g làm mẫu gửi giám định; 01 gói có khối lượng: 0,04g, đồng thời lấy 0,04g làm mẫu gửi giám định; bản kết luận giám định số 258/GĐ – PC09, ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 2,97g là Heroine.

Tại phiên tòa, Bạc Cầm T khai nhận đi mua 01 gói Heroine có khối lượng là: 2,97g Heroine với giá 01 triệu đồng mang về nhà chia làm 08 gói nhỏ nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời; Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/02/2021, Lò Văn L đến nhà hỏi mua ma túy để sử dụng, T nhất trí bán ma túy cho L. L đưa cho T 100.000 đồng để mua ma túy; T cất 100.000 đồng vào trong túi quần đằng sau bên phải. Sau đó, T định lấy ma túy đưa cho L thì tổ công tác, Công an huyện Đ B vào nhà phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 127/CT – VKS- ĐB, ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Bạc Cầm T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 2,79g Heroine,

tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền là: 100.000 đồng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Bạc Cầm T nhận phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm T thừa nhận đi mua 01 gói Heroine có khối lượng là: 2,97g Heroine với giá 01 triệu đồng mang về nhà chia làm 08 gói nhỏ nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời; Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/02/2021, Lò Văn L đến nhà hỏi mua ma túy để sử dụng, T nhất trí bán ma túy cho L; Khoảng 8 giờ 50 phút, ngày 22/2/2021 L đưa cho T 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng; T cất 100.000 đồng vào trong túi quần đằng sau bên phải. Sau đó, T định lấy ma túy đưa cho L thì tổ công tác, Công an huyện Đ B vào nhà phát hiện bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 22/02/2021 và kết luận giám định số: 258/GĐ – PC09, ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, đã kết luận: 2,97g là Heroine, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 00 phút, ngày 22/02/2021 đối với Bạc Cầm T.

Do đó, hành vi của Bạc Cầm T đi mua 01 gói Heroine có khối lượng là: 2,97g Heroine với giá 01 triệu đồng mang về nhà chia làm 08 gói nhỏ nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời và thực tế đã nhất trí bán ma túy cho Lò Văn L với giá 100.000 đồng, T đã cầm 100.000 đồng của L nhưng chưa đưa ma túy cho L thì đã bị Công an huyện Đ B phát hiện bắt quả tang; Bạc Cầm T đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Bạc Cầm T đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã

hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy và làm gia tăng các loại tội phạm, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích của bản án số 137/HSST, ngày 15/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đ B xử phạt T 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp tái phạm; Do đó, Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo học đến lớp 9 rồi bỏ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình; năm 2005 kết hôn với chị Lò Thị T và có 01 người con, đến năm 2013 thì ly hôn với chị T; năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ B xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Trộm cắp tài sản nên bị cáo có nhân thân không tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử xét thấy: 2,93g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,14g không hoàn lại, còn lại 2,79g Heroine; 0,04 g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,04g không hoàn lại; 2,79g Heroine thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] *Về án phí:* Bị cáo Bạc Cầm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[10] Đối với Lò Văn L đã đưa tiền cho bị cáo để mua ma túy, nhưng bị cáo chưa giao ma túy cho L thì bị bắt quả tang nên Công an không đề cập xử lý là phù hợp với pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bạc Cầm T 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2021.

2. *Vật chứng*: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 2,79g Heroine. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000 đồng (Một trăm nghìn)

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã Pom Lót, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện Đ B.
- Cơ quan điều tra huyện Đ B.
- THAHS huyện Đ B.
- THADS huyện Đ B
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Bộ phận HSNV công an huyện Đ B
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ích Ròng

